

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày 27 tháng 4 năm 2020

NH DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Ái.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Nguyễn Công Tước và ông Phạm Xuân Thọ

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Tt - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 41/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Đặng Văn T, sinh ngày 10/01/1991 tại Vinh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Bì L, xã ĐL, huyện Lập Thạch, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B (đã chết) và bà Phạm Thị C, sinh năm 1955; vợ: Lý Thị Tr, sinh năm 1994, con: có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Nh thân: Tại bản án số 67/2008/HS-ST ngày 31/3/2015 của Tòa án Nhân dân quận Cầu Giấy thành phố Hà Nội, xử phạt Đặng Văn T 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “ Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Bà Đinh Thị Nh, sinh năm 1949 (đã chết); trú tại: Tổ dân phố TG 2, phường Khai Q, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc.

Người đại diện hợp pháp cho bà Đinh Thị Nh: Bà Nguyễn Thị Tt Nh, sinh năm 1973; trú tại: Số 1, đường TĐT, phường Khai Q, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc và chị Nguyễn Thị Thu Hương, sinh năm 1970; trú tại: Số nhà 12, ngách 24/19 Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của chị Hương: Chị Nguyễn Thị Tt Nh, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Tt Nh: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 (chồng của chị Nh); nơi cư trú: Số 1, đường Tôn Đức Thắng, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần CV Vĩnh Phúc; địa chỉ: Garage Bình Cường, đường Hùng Vương, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Do ông Đặng Lê Cường – Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự: Ông Phùng Văn Soi – Trưởng phòng TH tra Công ty Cổ phần CV Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1965; trú tại: Thôn Cẩm Viên, xã Đại Tự, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T, sinh năm 1991 là lái xe hợp đồng kinh doanh dịch vụ vận tải (taxi) cho Công ty cổ phần CV Vĩnh Phúc (hay còn gọi hãng taxi 666.666) có giấy phép lái xe hạng B2, số 790137411722 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/11/2013. T được Công ty giao xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu ghi, BKS 88A- 140.19 để chở khách. Khoảng 03 giờ ngày 10/9/2019, T điều khiển xe ô tô BKS: 88A-140.19 đón 04 người khách ở thành phố Vĩnh Yên và đưa số người này đi khu công nghiệp Nội Bài, thành phố Hà Nội. Sau khi trả khách xong, T một mình điều khiển xe ô tô trên theo quốc lộ 2A về trụ sở Công ty để bàn giao xe. Đến khoảng 05 giờ 14 phút cùng ngày khi đi đến vòng xuyến nhà thi đấu tỉnh Vĩnh Phúc, thời điểm này, trên đường còn đèn cao áp đô thị chiếu sáng, do trước đó có mưa nên trên mặt đường còn đọng nhiều vũng nước, đường trơn trượt, T điều khiển xe rẽ vào đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên hướng từ thành phố Hà Nội đi thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Khi đi qua lồi mөр, bên phải đường Mê Linh là đường Lưu Tú, T đi với tốc độ khoảng 70km/h, do buồn ngủ, vừa điều khiển xe vừa ngủ gật, không chú ý quan sát nên đâm vào bà Đinh Thị Nh, sinh năm 1949 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1965, đang đi bộ dưới lòng đường, đi ngược chiều đường với T. Hậu quả: Bà Nh tử vong tại chỗ; bà Th bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Đức từ ngày 10/9/2019 đến ngày 26/9/2019 thì ra viện, xe ô tô BKS 88A-140.19 bị hư hỏng. Ngay sau khi phát hiện đã gây ra vụ tai nạn, T không dừng xe lại mà điều khiển xe đi khỏi hiện trường, rẽ vào đường Tôn Đức Thắng hướng ra đường Lý Thái Tổ, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, theo đường Lý Thái Tổ ra đường Kim Ngọc, rẽ vào đường Phạm Văn Đồng, rẽ trái đường Nguyễn Tất Thành ra ngã tư T50, phường Tích Sơn rồi đi vào đường Hùng Vương về trụ sở Công ty ở đường Hùng Vương, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên (cách hiện

trường vụ tai nạn khoảng 10km) để cất xe. Trên đường đi T điện thoại cho Trung tâm điều hành của công ty thông báo về việc mình gây tai nạn giao thông. Sau đó, anh Trần Mạnh Long, sinh năm 1982 làm ở bộ phận tH tra của Công ty cổ phần CV Vĩnh Phúc điện thoại cho T khuyên T ra đầu thú. Đến 06 giờ 45 phút cùng ngày 10/9/2019, T đến công an phường Khai Quang đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện theo quy định pháp luật, cụ thể:

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông thuộc đường Mê Linh (QL2A), đoạn qua lối mở bên phải là đường Lưu Tú, hướng thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đi thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Đường 2 chiều có dải phân cách cứng (2x0,3)m, ở giữa chia làm chiều đường riêng biệt. Một chiều đường Mê Linh (QL2A) hướng thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đi thành phố Hà Nội, một chiều đường Mê Linh (QL2A) hướng thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đi thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Đây là chiều đường xảy ra vụ tai nạn giao thông có lòng đường rộng 8,3m gồm 02 làn đường được phân chia bằng vạch kẻ đường. Làn đường giáp dải phân cách có kích thước (4,1)m, làn đường giáp vỉa hè có kích thước (4,2)m. Đường thông thoáng, mặt đường trải nhựa asphalt bằng phẳng, mặt đường trơn trượt do trời mưa.

Xác định cột điện số 35 lô 371 - E4 nằm trên vỉa hè đường Mê Linh (QL2A) chiều đường hướng thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đi thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ làm điểm mốc, xác định mép đường Mê Linh (QL2A) chiều đường hướng thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đi thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ làm mép đường chuẩn. Các vị trí dấu vết trên sơ đồ hiện trường, cụ thể:

(1) 02 dép nhựa màu trắng bên trái, 02 chiếc mũ thời trang nữ trên diện (1,9x1,3)m nằm hoàn toàn ở làn đường giáp vỉa hè, tâm vết cách mép đường là 3m, cách cột điện số 35 lô 371 - E4 là 27m.

(2) Một dép nhựa màu trắng chân bên phải, một số mảnh nhựa vỡ trên diện (2,06x2,15)m nằm hoàn toàn ở làn đường giáp vỉa hè, tâm (2) cách mép đường 3,55m, cách tâm (1) là 5m.

(3) Một dép nhựa màu trắng chân bên phải, một số mảnh nhựa vỡ trên diện (2,7x1,3)m nằm hoàn toàn ở làn đường giáp vỉa hè. Tâm (3) cách mép đường là 3,3m và cách tâm (2) là 3,9m.

(4) 01 đèn chiếu sáng kích thước (0,12x0,12)m. Điểm gần nhất (4) cách mép đường là 1,6m và cách tâm (3) là 7,4m

(5) Đám chất dịch màu nâu đỏ (nghi là máu) kích thước (0,8x1,5)m; nằm gần chính giữa vạch kẻ đường phân chia 2 làn đường. Tâm (5) cách mép đường 3,9m và cách (4) là 2,3m.

(6) Tử thi nữ giới trong trạng thái nằm ngửa, tử thi nằm gần chính giữa vạch kẻ đường phân chia làn đường, đầu tử thi hướng theo chiều đường Mê Linh từ thành

phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đi thành phố Hà Nội, đầu hơi chéch vào dải phân cách cứng, bàn tay buông thả tự nhiên, hai chân từ thi hướng theo chiều đường Mê Linh từ thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đi thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, hai chân hơi chéch vào vỉa hè. Đầu mũi chân bên phải từ thi cách mép đường 3,7m.

Thu thập chất dịch màu nâu đỏ (nghi là máu) thu giữ tại vị trí số (5) trên hiện trường.

Quá trình khám nghiệm phương tiện xác định:

Khám xe ô tô BKS 88A – 140.19: Xe ô tô nhãn hiệu Vios, màu ghi, biển kiểm soát: 88A – 140.19, có dán dòng chữ Taxi Vĩnh Phúc, mào taxi có số điện thoại: 02113.666.666. Thông số kỹ thuật: kích thước bao: 4410x1700x1475 (mm); Tiến hành khám xe, phát hiện các dấu vết:

- Kính chắn gió phía trước phát hiện các vết nứt vỡ xuất phát từ vị trí chân gương bên phải xe lan ra toàn bộ các khu vực xung quanh, kích thước (145x86)cm, chiều hướng từ trước về sau.

- Nắp ca bô phát hiện dấu vết méo mó, biến dạng, bong tróc sơn, điểm méo mó xuất phát từ điểm phía trước bên trái lan ra các khu vực xung quanh, diện (86x96)cm chiều hướng từ trước về sau.

- Mặt ốp nhựa trong suốt đèn chiếu sáng phía trước bên trái, bị gãy vỡ trên diện, kích thước (62x30)cm.

- Phần nhựa ba đờ sóc xe bao gồm phần gắn lô gô, phần gắn biển số bị méo mó, gãy vỡ bung bật khỏi vị trí ban đầu, kích thước (226x76 (cm)). Phần lô gô xe bị mất.

- Biển số xe phía trước bị cong vênh, biến dạng, ba đờ sóc bị bung bật khớp nối lộ nhiều chi tiết bên trong.

- Phát hiện phần khung kim loại chắn phía trên lưới tản nhiệt bị dồn đẩy, méo mó, chiều hướng từ trước về sau, kích thước (44x7(cm)).

- Tâm của vết kính chắn gió phía trước vỡ, cách mép thành bên trái xe 64cm. Tâm của vết méo mó trên nắp ca bô ô tô cách mặt thành bên trái xe 50cm.

- Sườn bên phải của ốp nhựa trong suốt bảo vệ đèn chiếu sáng bên phải phát hiện 1 đường nứt dài 12cm.

- Đèn sương mù bên trái xe bị mất, chỉ còn lại phần nhựa đen bảo vệ xung quanh; phần lỗ để nắp đèn sương mù này có đường kính 8cm.

- Ở mặt ngoài cửa phía sau, bên trái xe phát hiện vết méo mó, kích thước (15x16)cm. Tâm vết cách mặt đất 94cm và cách đầu trước tay nắm 28cm. Không kiểm tra máy móc bên trong do xe ô tô bị hư hỏng sau tai nạn.

Ngày 10/9/2019, anh Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1974 là Nh viên Công ty cổ phần CV Vĩnh Phúc tự nguyện giao nộp xe ô tô BKS 88A – 140.19 để phục vụ điều tra; tiến hành thu giữ của gia đình anh Nguyễn Quang Huy, sinh năm 1985, ở số nhà 473, đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên 01 USB, bên trong có dữ liệu điện tử trích xuất từ camera an ninh để phục vụ công tác giám định; thu giữ của Đặng Văn T 01 giấy phép lái xe số 79013711722 và 01 chứng minh Nh dân đều mang tên Đặng Văn T; Ngày 11/10/2019, thu giữ của

công ty cổ phần CV Vĩnh Phúc 01 thiết bị giám sát hành trình gắn trên xe ô tô BKS 88A – 140.19 để phục vụ điều tra.

Quá trình điều tra, Cơ quan công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành kiểm tra nồng độ cồn, thu giữ mẫu nước tiểu của Đặng Văn T để phục vụ công tác giám định về chất ma túy. Kết quả: không phát hiện nồng độ cồn có trong khí thở của T; không phát hiện có thành phần chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu giữ của T.

Tại bản kết luận giám định số 2081 ngày 08/10/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận nguyên Nh chết của bà Đinh Thị Nh là do *chấn thương ngực kín trên người bị đa chấn thương*.

Tại kết luận giám định số 1998 ngày 28/09/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *1. Mẫu chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số 5 trên sơ đồ hiện trường gửi giám định là máu người, nhóm máu O.*

2. Mẫu máu ghi thu của tử thi Đinh Thị Nh, sinh năm 1949 ở phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gửi giám định thuộc nhóm máu O.

Ngày 09/12/2019, Cơ quan CSĐT công an thành phố Vĩnh Yên trưng cầu giám định thương tích của bà Hoàng Thị Th. Tại bệnh án số 5270 ngày 05/11/2019 của Bệnh viện Việt Đức chẩn đoán thương tích của bà Th: Đa chấn thương: chấn thương sọ não: xuất huyết dưới nhện. Chấn thương bụng kín: Dịch khoang sau phúc mạc trái, theo dõi đụng dập Tn thượng thận trái. Gãy kín xương đùi 2 bên, gãy hở độ II cẳng chân phải, gãy hở độ I cẳng chân trái, vỡ xương bánh chè trái. Tình trạng lúc ra viện: ổn định. Quá trình điều tra, bà Th có đơn từ chối giám định thương tích, Cơ quan điều tra quyết định dẫn giải nhưng bà Th kiên quyết từ chối do vết thương đã ổn định, Ngày 25/01/2020, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có biên bản làm việc về việc bà Th không hợp tác, không đến trung tâm giám định theo quy định do đó không có căn cứ để giám định, xác định tỷ lệ thương tật đối với bà Th.

Tại bản kết luận giám định số 2446 ngày 20/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chụp được 14 kiểu ảnh có liên quan đến vụ tai nạn giao thông xuất hiện trong 3 tập tin video được lưu trữ trong USB gửi giám định. Toàn bộ ảnh chụp kèm thuyết minh diễn biến được in trong 01 bản ảnh giám định, cụ thể:

*I. Ảnh chụp từ 01 tập tin video gửi giám định: **Ảnh 1, 2:** Xuất hiện hai người đội mũ đi bộ trên đường. **Ảnh 3, 4:** Xuất hiện 01 phương tiện bật đèn di chuyển ngược chiều với hai người đi bộ tả trên. **Ảnh 5, 6:** Phương tiện bật đèn là ô tô tiếp tục di chuyển trên đường và va chạm với hai người đi bộ. **Ảnh 7:** Sau va chạm, ô tô di chuyển ra khỏi tầm quan sát của camera, xuất hiện 2 mũ rơi xuống đường.*

*II. Ảnh chụp từ 02 tập tin video gửi giám định: **Ảnh 8, 9:** Xuất hiện 01 người đi bộ trên đường. **Ảnh 10:** Xuất hiện 01 xe ô tô di chuyển trên đường, ngược chiều với 02 người đi bộ. **Ảnh 11, 12:** Xe ô tô tiếp tục di chuyển trên đường, xuất hiện 02 người bị văng ra nằm trên đường.*

Quá trình điều tra xác định hình ảnh trong bản ảnh là ô tô BKS 88A – 140.19 do Đặng Văn T điều khiển đâm vào bà Đinh Thị Nh và bà Hoàng Thị Th đang đi bộ ngược chiều trên đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, khoảng thời gian từ 05 giờ 14 phút ngày 10/9/2019.

Ngày 12/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Vĩnh Yên quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số từ thiết bị giám sát hành trình của xe ô tô BKS 88A – 140.19 để xác định tốc độ tại thời điểm từ 03 giờ đến 05 giờ 45 phút ngày 10/9/2019. Tại bản kết luận giám định số 2445 ngày 20/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: trích xuất dữ liệu vận tốc và hành trình của xe ô tô BKS 88A – 140.19 trong khoảng thời gian từ 03 giờ đến 05 giờ 45 phút ngày 10/9/2019, in 01 bản dữ liệu vận tốc và 01 bản dữ liệu hành trình. Quá trình điều tra xác định: Khoảng 03 giờ ngày 10/9/2019, xe ô tô do Đặng Văn T điều khiển xuất phát từ phường Ngô Quyền thành phố Vĩnh Yên đi khu công nghiệp Nội Bài, thành phố Hà Nội, sau đó đi về theo lộ trình xuất phát đến 05 giờ 45 phút xe ô tô về đến Garage Bình Cường, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, qua nhiều địa bàn với nhiều tốc độ di chuyển khác nhau.

Ngày 20/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Vĩnh Yên quyết định giám định trưng cầu bổ sung, xác định tọa độ, tốc độ xe ô tô 88A – 140.19 trong khoảng thời gian từ 05 giờ 14 phút 04 giây đến 05 giờ 14 phút 13 giây ngày 10/9/2019? Tại bản kết luận giám định số 2709 ngày 27/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 05 giờ 14 phút 04 giây đến 05 giờ 14 phút 13 giây ngày 10/9/2019, xe ô tô BKS 88A – 140.19 có vận tốc từng giây lần lượt là 63, 69, 69, 69, 69, 75, 75, 70, 70, 63km/h; Trong khoảng thời gian từ 05 giờ 14 phút 04 giây đến 05 giờ 14 phút 13 giây ngày 10/9/2019, xe ô tô BKS 88A – 140.19 được ghi nhận tọa độ tại thời gian 05 giờ 14 phút 10 giây: tọa độ: Vĩ độ: 21.30842043 độ Bắc, kinh độ: 105.615591155 độ Đông, địa điểm: phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại bản kết luận định giá số 188 ngày 04/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 kính chắn gió phía trước, trị giá 1.400.000đ; 01 ốp nhựa bên ngoài của đèn chiếu xa bên phải, trị giá 400.000đ; 01 ốp nhựa bên ngoài của đèn chiếu xa bên trái, trị giá 400.000đ; 01 bazơ chất liệu bằng nhựa, trị giá 2.700.000đ; 01 đèn sương mù bên trái, trị giá 200.000đ. Tổng giá trị thiệt hại trị giá: 5.100.000đ.

Về việc bồi thường dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Đặng Văn T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Đinh Thị Nh số tiền 100 triệu đồng và bồi thường cho bà Hoàng Thị Th số tiền 60 triệu đồng. Đại diện gia đình bà Nh và bà Th nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu T phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác **và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho T.**

Tại Cáo trạng số: 42/CT-VKSTPVY ngày 12/3/2020, Viện kiểm sát Nh dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện cho bị hại vẫn giữ nguyên lời trình bày như trong quá trình điều tra không có bổ sung gì. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và Nh thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 khoản 6 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án **đồng thời đề nghị xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự theo quy định pháp luật.**

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị cấm hành nghề lái xe đối với Đặng Văn T trong thời hạn từ 03 năm đến 5 năm.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Đặng Văn T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm và hậu quả do tội phạm gây ra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 05 giờ 14 phút ngày 10/9/2019, Đặng Văn T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô BKS 88A – 140.19 đi đường Quốc lộ 2A, hướng từ thành phố Hà Nội đi thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để về công ty cổ phần CV Vĩnh Phúc, có trụ sở tại phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đi đến vòng xuyến nhà thi đấu tỉnh Vĩnh Phúc, T điều khiển xe rẽ vào đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên do không chú ý quan

sát, điều khiển xe ô tô chạy quá tốc độ quy định, không làm chủ tốc độ nơi đông dân cư, có chướng ngại vật trên đường, mặt đường có nhiều vũng nước trơn trượt, xe ô tô của T đã đâm vào bà Đinh Thị Nh và bà Hoàng Thị Th đi bộ ngược chiều, dưới lòng đường. Hậu quả, bà Nh chết tại chỗ, bà Th bị thương, xe ô tô bị hư hỏng. Sau khi gây tai nạn, T không dừng xe tại hiện trường mà điều khiển xe về phường Hội Hợp cất xe rồi đến cơ quan công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên đầu thú.

Hành vi của Đặng Văn T điều khiển xe ô tô không chấp hành quy định của Luật giao thông đường bộ, không chú ý quan sát, điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ theo quy định tại khu vực đông dân cư, khi có chướng ngại vật trên đường, đường trơn trượt, bỏ trốn sau khi gây tai nạn, làm bà Đinh Thị Nh tử vong đã vi phạm vào khoản 5 Điều 4; khoản 11, khoản 17, khoản 23 Điều 8; khoản 1 điều 11, khoản 1 điều 12, điểm a, b khoản 1 điều 38 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 5, khoản 11 Điều 5, điều 6 Thông tư số 91/2015 ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Nội dung các điều luật quy định:

- Khoản 5 điều 4 Luật giao thông đường bộ quy định:

“5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác...người điều khiển phương tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về bảo đảm an toàn của phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

- Khoản 11, khoản 17, khoản 23, Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: “Các hành vi bị nghiêm cấm:

11. Điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định,...

17. Bỏ trốn sau khi gây tai nạn để trốn tránh trách nhiệm;

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

- Khoản 1, Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định: Chấp hành báo hiệu đường bộ:

“1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ”.

- Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định: “Tốc độ xe:

1. Người lái xe ... phải tuân thủ về tốc độ xe chạy trên đường...”.

Điểm a, b khoản 1 điều 38 Luật giao thông đường bộ quy định: “Trách nhiệm của cá nhân ... khi xảy ra tai nạn giao thông:

a) Dừng ngay phương tiện; giữ nguyên hiện trường; cấp cứu người bị nạn....”

b) Ở lại nơi xảy ra tai nạn cho đến khi người của cơ quan công an đến, trừ trường hợp người điều khiển phương tiện cũng bị thương phải đưa đi cấp cứu hoặc phải đưa người bị nạn đi cấp cứu hoặc vì lý do bị đe dọa đến tính mạng, nhưng phải đến trình báo ngay với cơ quan công an nơi gần nhất”.

- Khoản 1, khoản 5, khoản 11 Điều 5 Thông tư số 91/2015 ngày 31/12/2015, quy định: “Các trường hợp phải giảm tốc độ:

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. Có ...chướng ngại vật trên đường;

5. Qua ... khu vực đông dân cư, ...

11. ..., mặt đường trơn trượt, ...”

- Điều 6 Thông tư số 91/2015 ngày 31/12/2015, quy định: “*Tốc độ tối đa cho phép xe cơ giới trên đường bộ trong khu vực đông dân cư trường hợp đường đôi có dải phân cách giữa là 60km/h*”.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Văn T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) có khung hình phạt từ 03 đến 10 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng sức khỏe của người tham gia giao thông, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng Nhân dân khi tham gia giao thông, gây mất trật tự an và an toàn trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và Nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Đặng Văn T phạm tội theo điểm tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) có mức cao nhất của khung hình phạt đến 10 năm tù, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng đã được xóa án tích, bản thân là người có trình độ văn hóa là lái xe bị cáo nhận thức được khi điều khiển ô tô phải chú ý quan sát, điều khiển xe cơ giới chạy đúng tốc độ theo quy định tại khu vực đông dân cư, tuy nhiên do lỗi chủ quan thiếu quan sát không tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ, ngủ gật trong khi điều khiển xe ô tô, điều khiển xe quá tốc độ nên đã gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Nh bị chết, bà Th bị thương, hơn nữa sau khi gây tai nạn nhìn qua gương chiếu hậu biết bà Nh và bà Th ngã xuống đường, nhưng không dừng xe lại và cho rằng với lực đâm mạnh như vậy hai nạn Nhân đã chết, không cứu giúp được (thực tế bà Nh đã chết tại chỗ còn bà Th bị thương được người dân đưa đi cấp cứu) chứng tỏ T biết rõ đã gây tai nạn nhưng vẫn cố tình bỏ chạy trốn tránh trách nhiệm, do đó Viện kiểm sát truy

tổ bị cáo phạm tội theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, cần xử phạt thật nghiêm để làm gương cho người khác. Tuy nhiên Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ngay sau sự việc xảy ra đã tích cực khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, sau khi gây tai nạn đã đến cơ quan đầu thú, ngoài ra bố bị cáo là ông Đặng Văn Bốn được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, mẹ bị cáo là bà Phạm Thị Cam được UBND tỉnh Vĩnh Phúc tặng bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hơn nữa trong vụ án này bị hại cũng có lỗi do đi ngược chiều đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Từ những phân tích như trên Hội đồng xét xử thấy rằng mặc dù bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào nhưng do tích chất vụ án rất nghiêm trọng, bản thân bị cáo sau khi gây tai nạn lại bỏ chạy không cứu giúp người bị nạn do đó cần xử phạt hình phạt tù giam, buộc bị cáo cải tạo trong trại giam một thời gian như đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát mới có đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với hành vi Đặng Văn T điều khiển xe BKS 88A – 140.19 rời khỏi hiện trường sau khi gây tai nạn về cất xe tại Garage Bình Cường ở Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, sau đó ra cơ quan công an phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên đầu thú. Quá trình điều tra xác định: T điều khiển xe không chú ý quan sát, chạy xe vượt quá tốc độ quy định, không làm chủ tốc độ đâm vào bà Đinh Thị Nh và bà Hoàng Thị Th đi bộ ngược chiều đường không đúng quy định và biết rõ đã gây tai nạn như: Nghe tiếng va chạm, tay lái bị rung lắc, nạn Nh bị đâm hất lên không trung đập xuống kính chắn gió phía trước và nắp ca rô làm kính chắn gió vỡ vụn, nắp ca rô móp méo, T nhìn qua gương chiếu hậu biết bà Nh và bà Th ngã xuống đường. T khai không dừng xe lại là do hoảng sợ, suy nghĩ rằng với lực đâm mạnh như vậy hai nạn Nh đã chết, không cứu giúp được (thực tế bà Nh đã chết tại chỗ còn bà Th bị thương được người dân đưa đi cấp cứu) không biết cách xử lý tình huống và sợ bị người thân của người bị nạn đánh chứng tỏ T biết rõ đã gây tai nạn nhưng vẫn cố tình bỏ chạy. T không điều khiển xe đi theo trục đường chính để về Garage Bình Cường ở đường Hùng Vương, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên (cách hiện trường vụ án khoảng 08 km), mà vòng qua các Tn phố trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên (cách hiện trường vụ án khoảng 10 km), mục đích tránh nơi đông người, bị phát hiện. Bản thân T không bị thương tích trong vụ tai nạn, không bị ai đe dọa tới tính mạng, sức khỏe, tài sản do thời điểm buổi sáng vắng người, không có sự đe dọa gì thực tế đối với bản thân T. Sau khi tai nạn xảy ra, chị Đỗ Thị Thường, sinh năm 1982 là công Nh vệ sinh môi trường đang làm việc gần hiện trường vụ án nghe có tiếng va chạm mạnh, nhìn thấy xe ô tô do T điều khiển với tốc độ NH, bỏ chạy. Chị Thường đến kiểm tra thì thấy bà Nh nằm bất động tại hiện trường, tim ngừng đập, đã

tử vong, còn bà Th bị thương nên hô hào người dân đưa bà Th đi cấp cứu. Do vậy, việc bà Nh chết tại chỗ không thuộc trường hợp trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng nên không đề cập xem xét xử lý đối với Đặng Văn T về tội “Không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng” quy định tại điều 132 Bộ luật hình sự; đủ cơ sở khẳng định Đặng Văn T gây tai nạn giao thông sau đó bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm và không cứu giúp người bị nạn theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Đối với hành vi đi bộ ngược chiều đường dưới lòng đường một chiều, không chú ý quan sát phương tiện tham gia giao thông, không bảo đảm an toàn cho bản thân và người tham gia giao thông khác tại khu vực đông dân cư gây tai nạn giao thông của bà Đinh Thị Nh dẫn tới bà Nh tử vong thấy rằng hành vi nêu trên của bà Nh có lỗi, vi phạm qui định các hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia giao thông quy định tại khoản 23, điều 8, điều 32 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, bà Nh đã chết nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với bà Hoàng Thị Th, ngày 10/9/2019 đi bộ ngược chiều dưới lòng đường một chiều cùng bà Đinh Thị Nh, không chú ý quan sát phương tiện tham gia giao thông, không bảo đảm an toàn cho bản thân và người tham gia giao thông khác tại khu vực đông dân cư gây tai nạn giao thông khiến bà Nh chết, bản thân bị Thương, xe ô tô bị hư hỏng đã vi phạm qui định các hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia giao thông quy định tại khoản 23, điều 8, điều 32 Luật giao thông đường bộ; tuy nhiên hành vi vi phạm của bà Th không trực tiếp gây ra hậu quả bà Nh tử vong, do đó Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý hình sự đối với bà Th là có căn cứ. Ngoài ra bản thân bà Th bị thương tích, phải chịu hậu quả do mình gây ra nên Cơ quan CSĐT không xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Th theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 9 Nghị định 46 ngày 26/5/2016 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với thương tích của bà Hoàng Thị Th, quá trình điều tra xác định bà Th từ chối giám định thương tích là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Đến nay, thương tích của bà Th đã được điều trị, sức khỏe ổn định, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có biên bản về việc bà Th không đến trung tâm, không hợp tác giám định theo quy định, do vậy không có căn cứ xử lý đối với Đặng Văn T về hành vi gây tai nạn giao thông làm tổn hại sức khỏe đối với bà Th theo quy định.

Đối với hành vi gây thiệt hại xe ô tô BKS 88A – 140.19 của Đặng Văn T với số tiền là 5.100.000đ. Công ty cổ phần CV Vĩnh Phúc không yêu cầu T phải bồi thường do vậy không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét đề của vị đại diện viện kiểm sát là có căn cứ được hội đồng xét xử chấp nhận, cần cấm hành nghề lái xe một thời gian đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Nh số tiền 100.000.000đ, bà Th 60.000.000đ. Đại diện gia đình bà Nh và bản thân bà Th đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2, 01 chứng minh thư Nh dân mang tên Đặng Văn T cần trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

Đối với 01 xe ô tô BKS 88A-140.19 và 01 thiết bị giám sát hành trình của công ty cổ phần CV Vĩnh Phúc, ngày 15/01/2020 cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho Công ty Cổ phần CV Vĩnh Phúc nên không đặt ra xem xét giải quyết;

Đối với 01 USB, bên trong có dữ liệu điện tử trích xuất từ camera an ninh thu giữ của anh Nguyễn Quang Huy sau khi phục vụ công tác giám định kỹ thuật số điện tử, Cơ quan điều tra đã trả lại USB trên cho anh Huy. Anh Huy nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 6 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Đặng Văn T 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Cấm bị cáo Đặng Văn T hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong bản án.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trả lại Đặng Văn T 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 và 01 CMND mang tên Đặng Văn T. (Đặc điểm tang vật như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2020).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng

mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Đồng Ích huyện Lập Thạch;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Minh Ái

